

## KẾ HOẠCH

### Hành động của ngành giáo dục về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học giai đoạn 2023 - 2026 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 1579/QĐ-BGDĐT ngày 07/6/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học giai đoạn 2023 – 2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học giai đoạn 2023 - 2026 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

- Bảo đảm trẻ em, học sinh (*gọi chung là học sinh*) được tiếp cận với nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học công bằng, góp phần phòng, chống dịch bệnh, nâng cao sức khỏe.

- Nâng cao kiến thức, thực hành các hành vi về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- 100% trường học cung cấp đủ nước uống và nước sạch cho sinh hoạt, hoạt động trong trường học bảo đảm chất lượng theo quy định.

- 100% trường học có nhà vệ sinh cho học sinh, trong đó, 100% trường học có đủ nhà vệ sinh cho học sinh theo quy định và 100% nhà vệ sinh bảo đảm điều kiện hợp vệ sinh.

- 100% học sinh được truyền thông, giáo dục kiến thức về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học.

- 100% học sinh biết và thực hành thường xuyên hành vi rửa tay với nước sạch, xà phòng và vệ sinh kinh nguyệt an toàn đối với học sinh nữ.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn về nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học.

#### II. ĐỐI TƯỢNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Đối tượng thụ hưởng: Trẻ em, học sinh đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trường chuyên biệt; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường học.

2. Đối tượng thực hiện: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học; các tổ chức và cá nhân liên quan.

### III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

#### 1. Tăng cường truyền thông, giáo dục về nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học

- Xây dựng kế hoạch truyền thông nhằm thay đổi hành vi cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về quản lý và sử dụng nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học, hướng dẫn sử dụng các công trình nước sạch, công trình vệ sinh đúng cách và phù hợp.

- Lòng ghép nội dung giáo dục về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường vào các môn học của từng cấp học có liên quan và các hoạt động ngoại khóa, văn hóa, thể thao. Chú trọng các nội dung giáo dục về vệ sinh cá nhân, rửa tay với nước sạch và xà phòng đúng thời điểm, vệ sinh kinh nguyệt an toàn đối với học sinh nữ.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm về nước sạch và vệ sinh môi trường; tăng cường việc hướng dẫn sử dụng và bảo quản có hiệu quả các công trình nước sạch, vệ sinh trong trường học; rèn luyện kỹ năng bảo vệ nguồn nước và môi trường cho học sinh.

- Đa dạng các phương thức truyền thông về nước sạch, vệ sinh trường học phù hợp với từng cấp học, địa phương như: Cuộc thi vẽ tranh, thi hùng biện, các diễn đàn về nước sạch, vệ sinh trường học, Ngày hội vệ sinh trường học... Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường (29/4 - 06/5), ngày Môi trường Thế giới (05/6), ngày Vệ sinh yêu nước (02/7) và ngày Thế giới rửa tay với xà phòng (15/10) hằng năm.

- Tăng cường phối hợp, kết nối giữa nhà trường và gia đình học sinh trong hoạt động tuyên truyền, giáo dục về nước sạch, vệ sinh trường học.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cơ sở giáo dục, tổ chức và cá nhân tiêu biểu trong các hoạt động triển khai bảo đảm nước sạch, vệ sinh trong trường học.

#### 2. Hoàn thiện các văn bản, chính sách và tăng cường phối hợp liên ngành

- Thực hiện các văn bản quy định về nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học; các tiêu chí giám sát, đánh giá về nước sạch và vệ sinh trường học; quy định, hướng dẫn về công tác vận hành và bảo dưỡng công trình nước sạch và vệ sinh trường học... theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Thực hiện chính sách đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực để thực hiện các hoạt động vệ sinh trường học; duy tu, bảo dưỡng các công trình nước sạch, công trình vệ sinh trong trường học.

- Thực hiện các tiêu chí giám sát, đánh giá về nước sạch và vệ sinh trường học. Thường xuyên cập nhật dữ liệu các công trình nước sạch, công trình vệ sinh vào dữ liệu cơ sở vật chất trường học của ngành Giáo dục để phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành giữa Giáo dục - Y tế và các sở, ngành liên quan trong triển khai công tác bảo đảm nước sạch, vệ sinh trường học. Tăng cường phối hợp liên ngành trong kiểm tra, giám sát và đánh giá, tự đánh giá việc thực hiện bảo đảm nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học.



- Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn triển khai kế hoạch cấp nước và vệ sinh trường học an toàn, bảo đảm thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu và các trường hợp khẩn cấp.

### **3. Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học về công tác nước sạch, vệ sinh trường học**

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học, tuyên truyền viên về nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học.

- Triển khai các tài liệu, sổ tay truyền thông; hướng dẫn công tác quản lý, sử dụng, bảo quản và nâng cấp công trình nước sạch và vệ sinh trường học sử dụng hiệu quả, bền vững... để hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học.

- Phân công cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên phụ trách triển khai các hoạt động phù hợp với điều kiện từng địa phương, trường học.

- Tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nhà trường về các mô hình, kinh nghiệm hay về nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học.

### **4. Cải tiến kỹ thuật và công nghệ**

Triển khai, nhân rộng các mô hình cung cấp nước uống, nước sạch, công trình vệ sinh cho học sinh tại các trường học như: nhà vệ sinh thân thiện, nhà vệ sinh do học sinh tự quản... theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và phù hợp với điều kiện từng địa phương, trường học, ứng phó với biến đổi khí hậu.

### **5. Tăng cường hợp tác, đẩy mạnh xã hội hóa công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học**

- Lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đến sức khỏe học sinh, vệ sinh trường học để tranh thủ tối đa các nguồn lực trong quá trình triển khai, bảo đảm thực hiện các mục tiêu về nước sạch vệ sinh trường học theo quy định.

- Đẩy mạnh huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng hỗ trợ về kỹ thuật, tài chính, chuyên gia công nghệ để triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học.

### **6. Giám sát và đánh giá**

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện công tác nước sạch và vệ sinh trường học trong các cơ sở giáo dục định kỳ, hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

- Tăng cường phối hợp liên ngành, giữa nhà trường với gia đình trong kiểm tra, giám sát, đánh giá và tự đánh giá việc thực hiện bảo đảm nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong việc bảo đảm vệ sinh trường học, xây dựng và duy trì các công trình nước sạch, công trình vệ sinh, công trình rửa tay trong trường học bảo đảm số lượng và chất lượng theo quy định.

## **III. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện triển khai Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn tài trợ, nguồn thu hợp pháp khác. Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị và địa phương lồng ghép các hoạt động vào các kế hoạch, chương trình liên quan để tổ chức thực hiện.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Là cơ quan đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan xây dựng quy chế phối hợp liên ngành về nước sạch, vệ sinh trường học; kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện công tác nước sạch và vệ sinh trường học trong các cơ sở giáo dục định kỳ, hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường phối hợp giữa nhà trường với gia đình học sinh trong tuyên truyền, giáo dục về nước sạch, vệ sinh trường học; tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch duy tu bảo dưỡng các công trình nước sạch, công trình vệ sinh trong trường học; nâng cao vai trò quản lý của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong việc bảo đảm nước sạch, vệ sinh trường học.

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 1098/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

##### **2. Sở Y tế**

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học; tuyên truyền về nước sạch, vệ sinh môi trường...

- Tổ chức thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng, thay đổi hành vi vệ sinh cá nhân, rửa tay bằng xà phòng và nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay...

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

**3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ vốn đầu tư thực hiện xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và duy trì các công trình nước sạch, công trình vệ sinh trong trường học theo Kế hoạch.

##### **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành có liên quan đẩy mạnh các hoạt động thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về cung cấp nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học và vệ sinh môi trường nông thôn.



- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện các bước đánh giá chất lượng nước sạch trong trường học.

- Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp, hướng dẫn việc thu gom, xử lý chất thải đảm bảo theo quy định.

**5. Sở Thông tin và Truyền thông:** Tăng cường thông tin, truyền thông về nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trường học.

**6. Sở Tài chính:** Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

### **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng Kế hoạch triển khai trên địa bàn phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn địa phương.

- Bố trí kinh phí theo quy định pháp luật về ngân sách đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và duy trì các công trình nước sạch, công trình vệ sinh cho trường học; đồng thời, đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa để bảo đảm cung cấp đủ nước sạch cho các trường học trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này và các chương trình, dự án có liên quan về nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học.

Yêu cầu Sở, ban, ngành liên quan, UBND các các huyện, thị xã, thành phố triển khai kế hoạch. Định kỳ, hằng năm gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/12 để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học giai đoạn 2023 - 2026 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như tổ chức thực hiện;
- LĐVP;
- PKGVX;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Đức Trọng**